

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và khoản 3 điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 292, 295, 296, 299, 463, 466, 468, 500 Bộ luật dân sự;

Căn cứ Điều 144, 145 Luật nhà ở;

Căn cứ Điều 91, 95 Luật các tổ chức tín dụng;

Căn cứ khoản 2, 7 điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 11 tháng 9 năm 2020 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án kinh doanh thương mại thụ lý số: 01/2020/TLST-KDTM ngày 29/5/2020,

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP Đ (S bank); Địa chỉ: số 25 T, phường P, quận H, thành phố Hà Nội.

Đại diện theo pháp luật: Ông Lê Văn T – Chủ tịch Hội đồng quản trị

Đại diện theo ủy quyền: Ông Bùi Ngọc T (Theo văn bản ủy quyền số 16856/2019/UQ-SeABank ngày 29/10/2019).

Bị đơn: Công ty cổ phần TM&VT T; Địa chỉ: thôn B, xã T, thành phố H, tỉnh Hà Tĩnh.

Đại diện theo pháp luật: Bà Nguyễn Thị T – Giám đốc.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà Lê Thị X, sinh năm 1945; Địa chỉ: thôn N, xã C, huyện C, tỉnh Hà Tĩnh.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Công ty cổ phần thương mại và vận tải T ký kết các Hợp đồng tín dụng vay vốn tại Ngân hàng TMCP Đ theo các Hợp đồng tín dụng cụ thể như sau:

- Ngày 13/01/2016 ký Hợp đồng tín dụng trung dài hạn số 19.01.2016/HĐTD-SBHT vay 250.000.000 đồng; Mục đích vay mua xe ô tô, thời hạn vay là 18 tháng; Lãi suất 09%/năm trong 12 tháng đầu tiên, từ tháng 12 trở đi lãi suất được điều chỉnh ba tháng một lần bằng lãi suất tiết kiệm cá nhân lĩnh lãi cuối kỳ với kỳ hạn

13 tháng bằng VNĐ + Biên độ 3.35%+ Giảm trừ lãi suất nếu có và được điều chỉnh theo thông báo của S bank trong từng thời kỳ, lãi quá hạn bằng 150% lãi suất trong hạn. Để đảm bảo cho khoản vay Công ty T đã thế chấp xe ô tô tải mui bạt nhãn hiệu Foton Thaco Ollin500B, biển kiểm soát 38C-078.16 theo Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 009538 do Phòng Cảnh sát giao thông tỉnh Hà Tĩnh cấp ngày 11/01/2016 cho Công ty cổ phần TM&VT T.

- Ngày 20/10/2016 ký Hợp đồng tín dụng trung dài hạn số 29.10.2016/HĐTD-SBHT vay 315.000.000 đồng; Mục đích vay mua xe ô tô, thời hạn vay là 60 tháng; Lãi suất 09%/năm trong 12 tháng đầu tiên, từ tháng 12 trở đi lãi suất được điều chỉnh ba tháng một lần bằng lãi suất tiết kiệm cá nhân lĩnh lãi cuối kỳ với kỳ hạn 13 tháng bằng VNĐ + Biên độ 3.05%+ Giảm trừ lãi suất nếu có và được điều chỉnh theo thông báo của S bank trong từng thời kỳ, lãi quá hạn bằng 150% lãi suất trong hạn của số tiền lãi chậm trả cho số ngày chậm trả. Để đảm bảo cho khoản vay Công ty T đã thế chấp xe ô tô du lịch 05 chỗ biển kiểm soát 38A-035.53 theo Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 014157 do Phòng Cảnh sát giao thông tỉnh Hà Tĩnh cấp ngày 20/10/2016 cho Công ty cổ phần TM&VT T.

- Ngày 11/01/2018 ký Hợp đồng tín dụng theo hạn mức số 23.01.2018/HĐTM-SBHT vay 600.000.000 đồng; Mục đích vay bổ sung vốn sản xuất kinh doanh, thời hạn vay là 36 tháng; Lãi suất cố định trong 6 tháng 10,1%/năm, lãi quá hạn bằng 150% lãi suất trong hạn của số tiền lãi chậm trả cho số ngày chậm trả.

Để đảm bảo cho các khoản vay của Công ty cổ phần TM&VT T, bà Lê Thị X đã thế chấp Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tại thửa đất số 253, tờ bản đồ số 11, diện tích 396m² tại thôn N, xã C, huyện Cẩm X, tỉnh Hà Tĩnh theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CD 930025 do UBND huyện C cấp ngày 15/6/2016 mang tên bà Lê Thị X.

Kể từ khi giải ngân, Công ty CP Thương mại và vận tải T chỉ trả cho S Bank được số tiền là 379,207,032 đồng, trong đó trả gốc 271.472.056 đồng, trả lãi 107.734.976 đồng.

Tính đến ngày 11/9/2020, Công ty CP Thương mại và vận tải T còn nợ S Bank tổng số tiền theo HĐTD trung dài hạn số 19.01.2016/HĐTD-SBHT ngày 13/01/2016; HĐTD trung dài hạn số 29.10.2016/HĐTD-SBHT ngày 20/10/2016; HĐTD theo hạn mức số 23.01.2018/HĐHM-SBHT ngày 11/9/2020 là: **1.150.912.322 đồng**, trong đó nợ gốc: 893.527.944 đồng, nợ lãi trong hạn là 236.441.442, lãi quá hạn và phạt chậm trả là 20.942.936 đồng.

Công ty CP Thương mại và vận tải T có nghĩa vụ trả số nợ theo các hợp đồng tín dụng nêu trên tính đến ngày 11/9/2020 là **1.150.912.322 đồng**, trong đó nợ gốc: 893.527.944 đồng, nợ lãi trong hạn là 236.441.442, lãi quá hạn và phạt chậm trả là 20.942.936 đồng và tiếp tục chịu lãi suất trong hạn, lãi quá hạn và các chi phí phát sinh theo đúng thỏa thuận trong các Hợp đồng tín dụng nêu trên kể từ ngày 12/9/2020 cho đến khi thanh toán hết nợ.

Ngân hàng TMCP Đ yêu cầu cơ quan có thẩm quyền xử lý tài sản thế chấp để thu hồi nợ là xe ô tô tải mui bạt nhãn hiệu Foton Thaco Ollin500B (CS/MB1); Số khung: RNHA850BCFC077337; Số máy: YZ4102ZLQBA 100011355; Biển kiểm soát: 38C-078.16 theo Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 009538 do Phòng

Cảnh sát giao thông Công an tỉnh Hà Tĩnh cấp ngày 11/02/2016 cho Công ty CP Thương mại và vận tải T. Xe ô tô du lịch 05 chỗ nhãn hiệu Hyundai, số loại I10, Số khung: MALA851CAHM489493; Số máy: G4LAGM122271; Biển kiểm soát: 38A-035.53 theo Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 014157 do Phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh Hà Tĩnh cấp ngày 20/10/2016 cho Công ty CP Thương mại và vận tải T. Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tại thửa đất số 253, tờ bản đồ số 11, diện tích 396 m² tại địa chỉ: thôn N, xã C, huyện C, tỉnh Hà Tĩnh theo Giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CD 930025 do UBND huyện C cấp ngày 15/06/2016 mang tên bà Lê Thị X.

Về án phí: Công ty CP Thương mại và vận tải T phải chịu 23.263.000 đồng án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm.

Trả lại cho Ngân hàng TMCP Đ 20.660.000 đồng (Hai mươi triệu, sáu trăm sáu mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng phí kinh doanh thương mại sơ thẩm đã nộp theo biên lai số AA/2016/0001445 ngày 29/5/2020 tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố H.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSNDTPHT;
- THADSTPHT;
- TAND tỉnh Hà Tĩnh;
- Lưu HS-VP.

THẨM PHÁN

Trần Đức Chính